

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 311/2017/HSST
Ngày: 13.11.2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Lan Chi

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga
2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 13.11.2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường B, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 389/2017/HSST ngày 30.10.2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn T - Sinh năm: 199X. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. ĐKNKTT: 112 đường Đ, phường L, quận H, Hà Nội. Nơi cư trú: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Văn S. Con bà: Nguyễn Thị Thu H. Danh chỉ bản số: 394 lập ngày 18/7/2017 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày: 16/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/07/2017, Bùi Tuấn T đi bộ đến khu vực trước cổng công viên T, phường N, quận H, Hà Nội để tìm mua ma túy (cần sa) mục đích bán kiếm lời.

Tại đây, T gặp và mua của H – bạn quen ngoài xã hội 01 gói nilông bên trong chứa cần sa với giá 1.000.000 đồng. T cất giấu gói ma túy vào túi quần bên phải, đi bộ về khu vực phố B, Hà Nội để chơi điện tử. Khoảng 21h cùng ngày, khi T đang đứng trước cửa quán game Mai Mèo số 108 K11B tập thể B, phường B, quận H, Hà Nội mục đích tìm khách để bán ma túy thì bị công an phường B kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ gói ma túy (cần sa) trong túi quần của T, ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 50.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Bùi Tuấn T.

Tại bản kết luận giám định số: 4710/KLGD-PC54 ngày 14/08/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilông là Cần sa, trọng lượng 46,230 gam.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định, từ tháng 6/2017, với phương thức liên lạc qua điện thoại, hẹn giao ma túy tại khu vực trước cửa quán game Mai Mèo số 108K11B, quận H, Hà Nội, Bùi Tuấn T đã 08 lần bán ma túy cần sa cho khách để kiếm lời. Cụ thể như sau:

Ngày 16/6/2017, tại khu vực trước cổng công viên T, phường N, quận H, Hà Nội, T gặp và mua của H 01 gói ma túy cần sa với giá 1.000.000 đồng, rồi chia nhỏ thành 07 gói.

Khoảng 15h38' ngày 16/6/2017, T nhắn tin liên lạc với bạn quen ngoài xã hội có tên lưu trong danh bạ điện thoại là P để liên lạc bán ma túy (cần sa), P đồng ý mua và bảo T quán thành 3-4 điều. T lấy một ít trong 01 gói cần sa đã chia ở trên để quán thành 03 điều và bán cho P với giá 60.000 đồng, hưởng lợi 10.000 đồng. Số ma túy còn lại của gói đó, T chia làm hai gói nhỏ và bán cho 2 nam thanh niên khác với giá 100.000 đồng/01 gói nhỏ, hưởng lợi 20.000 đồng/01 gói x 2 = 40.000 đồng.

Khoảng 20h12' ngày 27/06/2017, T nhận tin nhắn của bạn quen ngoài xã hội có tên lưu trong danh bạ điện thoại là “TL” hỏi mua 01 gói ma túy cần sa. T đồng ý và đã bán cho người này 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng, hưởng lợi 40.000 đồng.

Ngày 01/7/2017, bạn quen ngoài xã hội có tên lưu trong danh bạ điện thoại là “ĐH NN” nhắn tin hỏi mua 02 gói cần sa. Trung đã bán cho “ĐH NN” 02 gói cần sa với giá 200.000 đồng/gói, hưởng lợi 40.000 đồng/gói x 02 gói = 80.000 đồng. Ngày 11/7/2017 và ngày 14/7/2017, T bán cho “ĐH NN” mỗi ngày 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng và hưởng lợi trong 02 ngày là 40.000 đồng/gói x 2 = 80.000 đồng.

Ngày 07/7/2017, T nhận tin nhắn của bạn quen ngoài xã hội có tên lưu trong danh bạ điện thoại là “QAMM” hỏi mua cần sa. Sau đó, T đã bán 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng, hưởng lợi 40.000 đồng.

Tổng số tiền T hưởng lợi từ việc bán ma túy là 290.000 đồng. Số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, tiến hành dẫn giải T xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người thanh niên tên H, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với các đối tượng có tên lưu trong danh bạ điện thoại của T là “TL” (số 0964842481), “ĐHNN” (số 0985847683), “QAMM” (số 0935251998) và “PKĐ” (số 0868023456) là những người đã mua ma túy của T, do T quen biết ngoài xã hội, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với các số điện thoại có liên quan, tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, do đó cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với số tài sản thu giữ của T, qua xác minh là tài sản riêng của T, trong đó chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu trắng T sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 307/CT/VKS-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Tuấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017, tại khu vực trước cửa số 108 K11B tập thể B, phường B, quận H, Hà Nội, bị cáo đã 08 lần bán trái phép ma túy Cần sa cho khách để kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Bùi Tuấn T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù giam, phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 46,230 gam Cần sa. Truy thu số tiền 290.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017 để sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4S của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy. Trả lại bị cáo số tiền 50.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là Cần sa có trọng lượng 46,230 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h ngày 16/7/2017, tại khu vực trước cửa số 108 K11B tập thể B, phường B, quận H, Hà Nội, bị cáo Bùi Tuấn T có hành vi tàng trữ trái phép 46,230 gam Cần sa, mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017, cũng tại khu vực trước cửa số 108 K11B tập thể B, phường B, quận H, Hà Nội, bị cáo Bùi Tuấn T đã 08 lần bán trái phép ma túy Cần sa cho khách để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Về quyết định hình phạt: Ngày 16/7/2017 bị cáo Bùi Tuấn T có hành vi tàng trữ trái phép 46,230 gam Cần sa, mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017, bị cáo Bùi Tuấn T đã 08 lần bán trái phép ma túy Cần sa cho khách

để kiếm lời. Tổng số tiền bị cáo T hưởng lợi từ việc bán ma túy là 290.000 đồng. Bị cáo phạm tội nhiều lần và rất nghiêm trọng nên phải chịu hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về số tiền thu lời bất chính: Truy thu số tiền 290.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017 mà có để sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu huỷ 01 gói Cần sa có trọng lượng là 46,230 gam.
- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4S của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.
- + Trả lại bị cáo số tiền 50.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, tiến hành dẫn giải T xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người thanh niên tên H, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với các đối tượng có tên lưu trong danh bạ điện thoại của T là “TL” (số 0964842481), “ĐHNN” (số 0985847683), “QAMM” (số 0935251998) và “PKĐ” (số 0868023456) là những người đã mua ma túy của T, do T quen biết ngoài xã hội, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với các số điện thoại có liên quan, tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, do đó cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** **Bùi Tuấn T** phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Xử phạt: Bùi Tuấn T: 07 (bảy năm) tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16.7.2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về số tiền thu lời bất chính: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự: Truy thu số tiền 290.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy từ ngày 16/6/2017 đến ngày 14/7/2017 để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 gói Cần sa có trọng lượng là 46,230 gam (Một bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Bùi Tuấn T và Giám định viên).

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, có số Imei: 013037009765840

+ Trả lại bị cáo số tiền 50.000 đồng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 13.10.2017, tang vật số 02/18 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1049415 lập ngày 25.10.2017 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Bùi Tuấn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường L, quận H, Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Lan Chi

